

Cẩm Khê, ngày 20 tháng 3 năm 2023

Số: 72/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thúy H, sinh năm 1988

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1982

Đều địa chỉ tại: Khu X, xã C, huyện CK, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Hữu Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hữu Q, sinh ngày 03/11/2008 và anh Nguyễn Hữu Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hữu Q, sinh ngày 16/6/2012 kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi) lao động tự túc được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Hữu Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy H xin tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Bùi Thị Thúy H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm

ứng án phí số AA/2020/0008068 ngày 28/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Bùi Thị Thúy H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện;
- Các Đương sự;
- UBND xã C;
- Lu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hán Hưởng